TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2025/HS- ST
Ngày 20-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhi.

-*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Châu, ông Hồ Quang Hiển.

- Thư ký phiên tòa:Ba Lương Thị Mỹ Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/HSST, ngày 21/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L1, sinh năm 1993; Nơi sinh: tỉnh Lâm Đồng; Căn cước công dân 068093015361, cấp ngày 03/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966; có vợ Hoàng Thị Hoài P, sinh năm 1994 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; đang tại ngoại – Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Giàng Seo X, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Lan A, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979, địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Bà Ma Thị M, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Cháu Vàng Seo T2, sinh ngày 14/01/2009, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

3. Người giám hộ của Vàng Seo T2: Ông Giàng Seo C, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

4. Cháu Giàng Văn T3, sinh ngày 30/11/2012, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

5. Người giám hộ của Giàng Văn T3: Bà Giàng Thị K, sinh năm 2004, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 02/01/2025 Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 48H3 – 0485 đi vào khu vực làng người H'Mông ở thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông để hỏi xe cày ruộng. Khi đi đến nhà Giàng Seo X thì L gặp bà Ma Thị M là mẹ của X, L hỏi *"nhà có cày ruộng không"* thì bà M trả lời lại bằng tiếng H'Mông rồi đi vào trong nhà. Lúc này, L thấy có nhiều bao cà phê khô để ở ngoài hiên nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L quan sát thấy không có người xung quanh nên điều khiển xe mô tô quay đầu ra hướng đường đi, sau đó nhanh chóng lấy 01 bao cà phê khô bỏ lên xe mô tô rồi điều khiển xe đi. Khi L vừa điều khiển xe đi thì bà M đi ra ngoài nên nhìn thấy L chở bao cà phê, bà M liền hô lớn có người lấy trộm bằng tiếng H'Mông thì có cháu Vàng Seo T, Giàng Văn T đang ở cạnh nhà nghe thấy nên lấy xe đạp đuổi theo. L điều khiển xe mô tô chở bao cà phê đến Đại lý Đức T của chị Nguyễn Thị T ở buôn K, xã Đ, huyện K và cân được 50kg bán với giá 2.500.000 đồng. Chị T nhận bao cà phê rồi đưa 2.500.000 đồng cho L. Khi L vừa lên xe mô tô đi thì cháu T2, T3 đi đến hô lên về việc L1 lấy trộm nhưng L1 không hiểu tiếng của T2, T3 nên đi về.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

+ Nguyễn Thị T1 giao nộp: 01 (một) bao xác rắn màu xanh, bên trong có chứa quả cà phê khô, được buộc miệng, có trọng lượng 50kg; 01 (một) USD màu đỏ hiệu DT 101G2;

+ Nguyễn Văn L2 giao nộp: Số tiền 2.500.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48H3 – 0485; 01 (một) áo khoát màu đen có 02 túi ở 02 bên hông, trước ngực bên trái có logo hình tròn có ghi chữ Paris phía trên và chữ Saint – Germain phía dưới; 01 (một) áo khoát màu xám, có 02 túi ở 02 bên hông, trước ngực bên trái có 01 túi dọc trên xuống và dòng chữ VIN^^UTHENTIC màu trắng dọc theo túi, trước ngực bên phải có hình chữ V màu trắng, dưới ngực có 02 đường kẻ ngang (ở hai bên) màu trắng, có mũ trùm đầu, dây rút kéo; 01 (một) mũ vải hình tròn, vành mũ màu đen, mũ màu đỏ, có nhiều hoa văn, ký hiệu, bên trong mũ vải màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 15/01/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên các tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 50kg quả cà phê khô trị giá ngày 02/01/2025 là 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-KrN ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L1 về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo là đúng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L1 như bản cáo trạng số 19/CT-VKS-KrN ngày 18 tháng 4 năm 2025. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn L1 đã bồi thường cho gia đình Giàng Seo X số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT đã ra các quyết định xử lý tài sản, đồ vật Quyết định số 52-53/QĐ-ĐTTH ngày 22/01/2025, số 81/QĐ-ĐTTH ngày 26/02/2025 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp: 01 (một) bao xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 50kg quả cà phê khô cho Giàng Seo X; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48H3 – 0485 cho Trần Thị Lan A; số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Thị T1.

+ Trả lại 01 (một) áo khoát màu đen, 01 (một) áo khoát màu xám, 01 (một) mũ vải hình tròn cho Nguyễn Văn L1;

+ Tạm giữ lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USD màu đỏ hiệu DT 101G2;

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 02/01/2025 tại nhà anh Giàng Seo X ở thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn L1 có hành vi trộm cắp 50kg quả cà phê khô của anh Giang Seo X, trị giá 2.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L1 đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã trộm cắp tài sản của bị hại trị giá 2.500.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nhiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền bị cáo trộm cắp có định lượng thấp 2.500.000 đồng không cần phải cách ly bị cáo cũng đảm bảo việc giáo dục và cải tạo bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS.

[4]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đối với việc Trần Thị Lan A cho Nguyễn Văn L1 mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48H3 – 0485 và Nguyễn Thị T1 có hành vi mua 50kg quả cà phê khô của Nguyễn Văn L1; tuy nhiên, chị Lan A không biết việc L1 mượn xe mô tô sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chị T1 không biết việc L1 bán tài sản là do trộm cắp có được nên không đề cập xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn L1 đã bồi thường cho gia đình Giàng Seo X số tiền 7.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT đã ra các quyết định xử lý tài sản, đồ vật Quyết định số 52-53/QĐ-ĐTTH ngày 22/01/2025, số 81/QĐ-ĐTTH ngày 26/02/2025 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp: 01 (một) bao xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 50kg quả cà phê khô cho Giàng Seo X; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48H3 – 0485 cho Trần Thị Lan A; số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Thị T1.

+ Trả lại 01 (một) áo khoát màu đen, 01 (một) áo khoát màu xám, 01 (một) mũ vải hình tròn cho Nguyễn Văn L1;

+ Tạm giữ lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USD màu đỏ hiệu DT 101G2;

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L1 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 7.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT đã ra các quyết định xử lý tài sản, đồ vật Quyết định số 52-53/QĐ-ĐTTH ngày 22/01/2025, số 81/QĐ-ĐTTH ngày 26/02/2025 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp: 01 (một) bao xác rắn màu xanh, bên trong có chứa

50kg quả cà phê khô cho Giàng Seo X; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48H3 – 0485 cho Trần Thị Lan A; số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Thị T1.

+ Trả lại 01 (một) áo khoát màu đen, 01 (một) áo khoát màu xám, 01 (một) mũ vải hình tròn cho Nguyễn Văn L1;

+ Tạm giữ lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USD màu đỏ hiệu DT 101G2.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L1 phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký, đóng dấu)

Võ Thị Nhi

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Công an tỉnh Đắk Nông (PC06);
-Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
-Đội điều tra Công an tỉnh Đăk Nông;
-VKS ND huyện Krông Nô;
-Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đăk Nông;
-Chi cục THADS huyện Krông Nô;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.